

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 28-5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Anh và bà Phùng Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra Viên Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 28/4/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21 /2021/QĐXXST-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

Trịnh Văn N, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trịnh Văn K và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nguyễn Thị T, chưa có con; tiền án: không, tiền sự: Ngày 18/11/2020 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 08/8/2007 TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 03/7/2009 Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 18/6/2016 Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 27/3/2020 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 17/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; trú tại: thôn H, xã P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình(có mặt).

- Người làm chứng: Anh Thân Văn D và anh Phạm Văn T(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trịnh Văn N là người nghiện ma túy, khoảng 9h ngày 15/01/2021 N điều khiển xe mô tô Honda Wave α BKS 35B1-xxx.xx đến khu vực chợ V, xã P tìm mua ma túy để sử dụng; tại đây N đã gặp và hỏi mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ của một người đàn ông tên là N nhà ở xóm chợ X, xã T, Huyện Yên Khánh, sau khi mua N cất gói ma túy vào túi quần sau bên trái rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 9h30' cùng ngày khi N điều khiển xe ở khu vực chợ V, xã P do không đội mũ bảo hiểm nên bị tổ công tác của Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh phối hợp với Công an xã P, yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Thấy N có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu N tự giác lấy các đồ vật trong người giao nộp để kiểm tra nhưng N không chấp hành. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra người Trịnh Văn N; quá trình kiểm tra thu giữ tại túi quần sau bên trái N đang mặc 01 gói nhỏ có đặc điểm gói ngoài là giấy nilon màu đen bên trong là lớp giấy bạc màu vàng trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng, N khai đây là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng đưa N và mời người làm chứng về trụ sở Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trịnh Văn N niêm phong ký hiệu M1 gửi đi giám định, xác định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 130/KLGD-PC09-MT ngày 16/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1950 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 20/CT-VKSYK ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo Trịnh Văn N ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trịnh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1014 gam ma túy loại Heroine vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bản đầu; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng; kết luận giám định chất ma túy thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/01/2021, tại khu vực chợ V, xã P, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; Trịnh Văn N có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần phía sau bên trái đang mặc 0,1950 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã bị phát hiện bắt giữ. Hành vi và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã một lần bị xét xử và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn tái sử dụng. Do vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy.

Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, không vụ lợi và qua xác minh bị cáo không có tài sản gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã mua ma túy của một người tên N nhà ở xóm chợ X, xã T, Huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình có số điện thoại là XXXXXXXXXX. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã xác minh tại xóm chợ X, xã T, Huyện Yên Khánh, nhưng không có người nào tên N có đặc điểm như bị cáo khai. Đối với số điện thoại là XXXXXXXXXX qua xác minh đăng ký chủ thuê bao tên là Nguyễn Văn T, sinh 19/10/1989 trú tại xã C, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Xác minh tại xã C, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định không có ai tên là Nguyễn Văn T, sinh 19/10/1989 do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave α màu trắng đen BKS 35B1-xxx.xx quá trình điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, trú tại thôn H, xã P, thành phố Ninh Bình là chị dâu của bị cáo; việc bị cáo dùng xe để đi mua ma túy chị T không biết nên không vi phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh đã trả lại chiếc xe trên cho chị T và chị không có đề nghị gì.

Đối với phong bì ghi mẫu vật hoàn trả sau giám định bên trong có 0,1014 gam ma túy loại Heroine và toàn bộ vỏ phong bì, vỏ giấy bạc gói niêm phong ban đầu nay cần tịch thu tiêu hủy; riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo 21 (Hai mươi một) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày 15/01/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1014 gam ma túy, loại Heroine là mẫu vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ phong bì, vỏ giấy gói niêm phong ban đầu. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Nokia được niêm phong trong phong bì (vật chứng có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật TTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Công an huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Hữu Ý